

## Tiếp tục giao dịch đi ngang, giằng co biên độ hẹp!

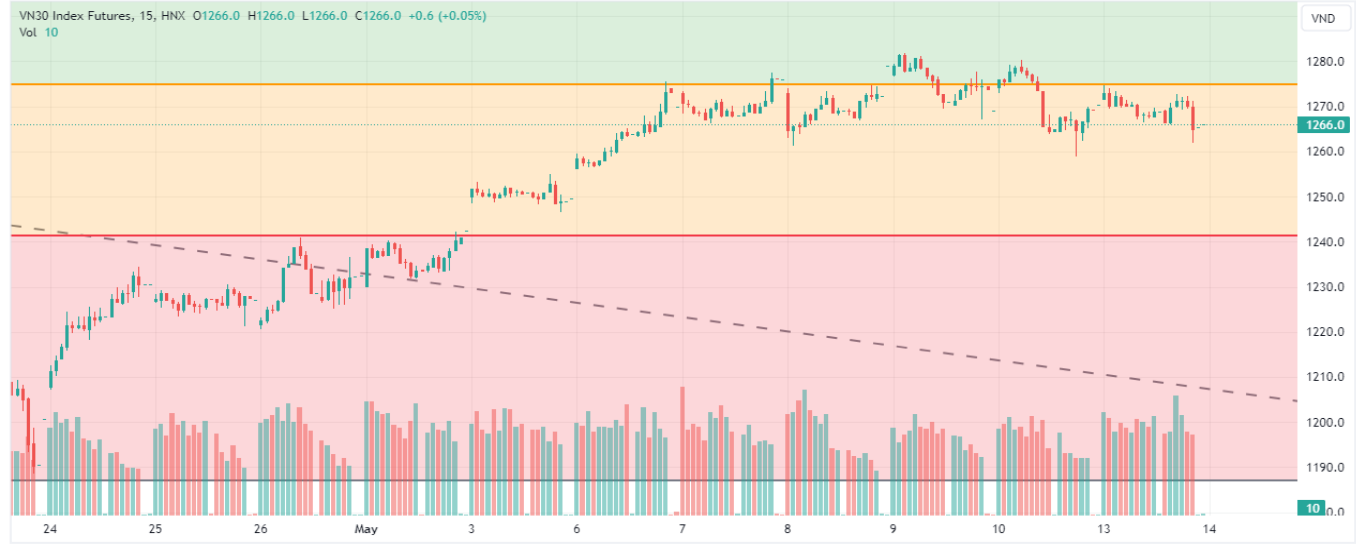
Chuyên viên phân tích

Nghiêm Phú Cường

[cuong.nghiemp Phu@mbs.com.vn](mailto:cuong.nghiemp Phu@mbs.com.vn)

### Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)

CuongNghiemp published on TradingView.com, May 13, 2024 09:46 UTC



TradingView

### Nhận định thị trường

Thị trường phái sinh khởi động tuần mới với mức tăng nhẹ khi mở cửa, sau đó giao dịch giằng co trong suốt phiên. Gần đến ngày đáo hạn thanh khoản của thị trường sụt giảm so với những phiên trước đó. Khối ngoại bán ròng hơn 4000 hợp đồng cùng pha bán ròng trên thị trường cơ sở. Thị trường cơ sở và phái sinh có mức biến động thấp trong phiên không rõ xu hướng, nên chiến lược Trading trong phiên được khuyến khích và có hiệu quả hơn với việc nắm giữ qua đêm. Chiến lược LONG tại các mốc hỗ trợ, SHORT tại các mốc cản.

Nhà đầu tư có thể rải lệnh LONG quanh khu vực 1,260- 1,265 điểm trong các pha điều chỉnh. Quản trị rủi ro nếu để mất mốc 1,255 điểm, hướng đến mục tiêu 1,270 – 1,275 điểm. Chiến lược SHORT quanh khu vực 1,270 – 1,275 điểm, cắt lỗ khi vượt 1,280 điểm.

#### Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>LONG</b>	<b>SHORT</b>
<b>Hỗ trợ</b>	1,260- 1,265	1,260 -1,265
<b>Kháng cự</b>	1,270 - 1,275	1,270 - 1,275

### Chiến lược đầu tư

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể rải lệnh LONG quanh khu vực 1,260- 1,265 điểm trong các pha điều chỉnh. Quản trị rủi ro nếu để mất mốc 1,255 điểm, hướng đến mục tiêu 1,270 – 1,275 điểm. Chiến lược SHORT quanh khu vực 1,270 – 1,275 điểm, cắt lỗ khi vượt 1,280 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Thị trường dao động giằng co biên độ hẹp, hạn chế nắm giữ vị thế qua đêm. Chiến lược ngắn hạn Trading trong phiên.

### Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
<b>Vn-Index</b>	1,240.18	-4.52	-0.36%
<b>VN30</b>	1,272.53	-4.94	-0.39%

### Thị trường chứng khoán thế giới

<b>Dow Jones</b>	39,512.84	125.08	0.32%
<b>S&amp;P500</b>	5,222.68	8.60	0.16%
<b>S&amp;P 500 VIX</b>	13.36	0.81	6.45%
<b>Nikkei 225</b>	38,165.50	-91.50	-0.24%
<b>Kospi</b>	2,727.18	-0.45	-0.02%
<b>Shanghai</b>	3,148.02	-6.53	-0.21%
<b>Hang Seng</b>	19,115.06	151.38	0.80%
<b>FTSE 100</b>	8,434.75	0.99	0.01%
<b>DAX</b>	18,742.45	-14.41	-0.08%
<b>CAC 40</b>	8,207.19	-11.95	-0.15%

### Thị trường hàng hóa

<b>Vàng</b>	2,346.75	-28.25	-1.19%
<b>Dầu WTI</b>	78.49	0.23	0.29%
<b>Dầu Brent</b>	82.97	0.18	0.22%

### HĐTL chỉ số VN30

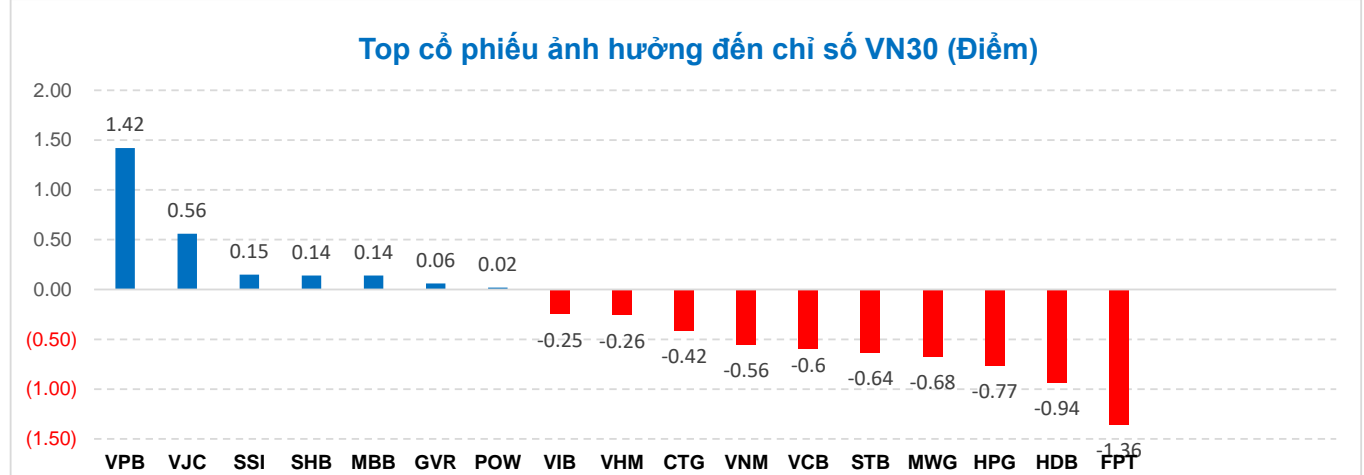
Index	Last	Chg.	Basis
<b>VN30F2405</b>	1,266.0	-4.40	-6.53
<b>VN30F2406</b>	1,266.8	-4.70	-5.73
<b>VN30F2409</b>	1,268.5	-5.10	-4.03
<b>VN30F2412</b>	1,271.0	0.20	-1.53

Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
<b>VN30</b>					1,272.53	-4.94		
<b>VN30F2405</b>	16/05/2024	3	198,589	47,013	1,266.0	-4.4	1272.62	6.62
<b>VN30F2406</b>	20/06/2024	38	8,111	5,042	1,266.8	-4.7	1274.20	7.40
<b>VN30F2409</b>	19/09/2024	129	135	483	1,268.5	-5.1	1278.31	9.81
<b>VN30F2412</b>	19/12/2024	220	34	36	1,271.0	0.2	1282.43	11.43



*Tuyên bố miễn trách nhiệm:*  
 Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.